

Số: /BC-STP

Đồng Nai, ngày tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Quyết định ban hành Quy định về thẩm quyền thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai.

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 1006/STNMT-CCBVMT ngày 18 tháng 02 năm 2022 về việc thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định về thẩm quyền thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung). Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. Hồ sơ thẩm định

Hồ sơ dự thảo gửi thẩm định bao gồm:

- Dự thảo: Tờ trình; Quyết định.
- Bảng tổng hợp, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Kết quả lấy ý kiến đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh (Văn bản số 284/VP-CTTĐT ngày 09 tháng 02 năm 2022).

II. Nội dung thẩm định

1. Sự cần thiết ban hành; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

a) Sở Tư pháp thống nhất với nội dung trình bày về sự cần thiết ban hành tại dự thảo Tờ trình.

b) Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng:

Căn cứ nội dung dự thảo xây dựng và để phù hợp hơn đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh nội dung trình bày như sau:

“1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định về thẩm quyền lập, thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài có hoạt động về khai thác, kinh doanh, vận chuyển, chuyên tải, lưu trữ, sử dụng dầu và các sản phẩm dầu gây ra hoặc có nguy cơ

gây sự cố tràn dầu; chủ dự án đầu tư xây dựng công trình, cơ sở, cảng, bến thủy nội địa có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo quyết định với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo quyết định với hệ thống pháp luật

Căn cứ khoản 1 khoản 2 Điều 44 Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh “*Phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ sở, cảng trên địa bàn tỉnh theo quy định; kiểm tra, giám sát tổ chức thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu tại địa phương*”.

Để tổ chức thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh. Căn cứ khoản 3 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì việc Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định nêu trên (thay thế Quyết định số 435/QĐ-UBND ngày 12/02/2015) là phù hợp với quy định pháp luật về thẩm quyền.

3. Sự phù hợp về nội dung dự thảo theo quy định pháp luật

3.1. Đối với dự thảo Quyết định

a) Tại tên của Quyết định, đề nghị sửa lỗi chính tả từ “trần” bằng “trần”.

b) Về nội dung căn cứ ban hành

- Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật “*Căn cứ ban hành văn bản được thể hiện bằng chữ in thường, kiểu chữ nghiêng, cỡ chữ 14, trình bày dưới phần tên của văn bản; sau mỗi căn cứ phải xuống dòng, cuối dòng có dấu chấm phẩy (;), dòng cuối cùng kết thúc bằng dấu chấm(.)*”, tại căn cứ thứ nhất đề nghị trình bày xuống dòng đối với căn cứ “Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019”.

- Bổ sung thêm các căn cứ sau:

“+ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

+ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn”.

- Tại căn cứ thứ 3, đề nghị bỏ bớt từ “Ban” vì thừa.

c) Tại Điều 1, đề nghị bỏ cụm từ “Ban hành” ngay sau cụm từ “Quyết định này”.

d) Tại phần nơi nhận, căn cứ Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung các cơ quan nhận cho phù hợp như: Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp (để đảm bảo

cho công tác tự kiểm tra)... đồng thời phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung số lượng bản lưu, viết tắt tên người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành.

3.2. Đối với dự thảo Quy định

a) Đề nghị bỏ mục về địa danh và ngày, tháng, năm ban hành Quy định cho phù hợp với mẫu số 19 phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Căn cứ khoản 1 Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật “...*Văn bản quy định chi tiết chỉ được quy định nội dung được giao và không được quy định lặp lại nội dung của văn bản được quy định chi tiết*”, đề nghị bỏ Điều 2 vì các từ ngữ tại Điều 2 dự thảo đã được giải thích tại Điều 3 Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg.

c) Đề nghị bỏ dấu hai chấm “:” khi kết thúc tiêu đề Điều 3 và Điều 4.

d) Về thẩm quyền phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu

Theo nội dung xây dựng tại điểm c khoản 1 Điều 3 và khoản 1 Điều 4 dự thảo thì đối với các cơ sở kinh doanh xăng, dầu có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu ở mức trung bình trở lên (trên 20 m³) thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh, còn dưới 20m³ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện. Tuy nhiên, theo khoản 6 Điều 7 Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg quy định “*Đối với các cảng tại địa phương, các Tổng kho xăng dầu, kho xăng dầu có tổng khối lượng dự trữ dưới 50.000 m³, các cảng xăng dầu có khả năng tiếp nhận tàu có tải trọng dưới 50.000 DWT xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu, báo cáo cơ quan chủ quản thẩm định (Đối với các kho xăng dầu gắn liền với cảng xăng dầu thì xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu chung cho kho, cảng) trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt*”, như vậy tại địa phương thì trường hợp này như thế nào trong khi dự thảo chỉ xác định mức độ sự cố tràn dầu để xác định thẩm quyền phê duyệt.

Đồng thời, dự thảo chỉ quy định mức trung bình từ trên 20m³ và dưới 20m³, vậy đối với mức trung bình là 20m³ thuộc thẩm quyền của cơ quan nào. Đề nghị cơ quan soạn thảo có giải trình thêm.

đ) Tương tự tại Điều 6 đề nghị làm rõ đối với mức từ 20m³ thẩm định bằng hình thức nào.

e) Tại Điều 7

- Để phù hợp hơn đề nghị sửa tiêu đề điều lại như sau:

“Điều 7. Trình tự thủ tục, thời gian thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu”.

- Tại khoản 1: Nội dung đã được quy định tại Điều 8 Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg, đề nghị cơ quan soạn thảo viện dẫn thực hiện hạn chế việc tham mưu quy định thêm các thủ tục ngoài các thủ tục theo quy định, cụ thể tại

dự thảo có quy định thêm số lượng bản Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu và một bản sao hồ sơ môi trường của dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, việc này đề nghị cơ quan soạn thảo có giải trình thêm so với quy định tại Điều 8 Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg.

Đồng thời, về tính logic nội dung trình bày trước Điều 7 thì tại dự thảo chưa có nội dung quy định về Hội đồng thẩm định do đó đề nghị xem lại khoản 2 (nên lồng ghép chung với Điều 10), tương tự với khoản 3 vì chưa rõ cơ quan thẩm định là cơ quan nào (cơ quan chuyên môn hay Hội đồng thẩm định) cần thiết nên lồng ghép vào Điều 9.

g) Tại Điều 8 quy định việc thành lập Hội đồng thẩm định ở cấp tỉnh, đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ thêm thẩm quyền, cơ sở pháp lý thành lập Hội đồng (do ai, cơ quan nào thành lập).

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát và có giải trình thêm về sự cần thiết phải thành lập Hội đồng, vì theo nội dung dự thảo thì thành phần của Hội đồng chủ yếu là nhân sự thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường (Chủ tịch, Phó Chủ tịch và thư ký hội đồng).

Đối với cấp huyện có thành lập Hội đồng hay không? sau khi quy định về thẩm quyền thành lập thì việc quy định về nguyên tắc hoạt động của Hội đồng mới phù hợp.

- Tại khoản 5, đoạn “Các thành viên hội đồng thẩm định vắng mặt có thể gửi bản nhận xét...”, đề nghị thay cụm từ “có thể gửi” bằng cụm từ “phải gửi”, vì đây là trách nhiệm phải thực hiện của các thành viên hội đồng.

h) Tại Điều 9

- Tại khoản 2 ghi “*Cơ quan thẩm định gửi văn bản lấy ý kiến cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 6...*”, tuy nhiên tại khoản 1 và khoản 2 Điều 6 chỉ quy định về hình thức thẩm định kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, trình bày lại cho phù hợp.

- Tại khoản 6, đề nghị không trình bày lại các nguyên tắc tại điểm a, b, c mà trình bày viện dẫn quy định tại khoản 9 Điều 8, có thể trình bày lại như sau:

“6. Sau khi kết thúc thời hạn lấy ý kiến cơ quan, tổ chức có liên quan, cơ quan thẩm định có trách nhiệm tổng hợp, đề xuất kết quả trong biên bản thẩm định trình Thủ trưởng cơ quan thẩm định xem xét, quyết định. Kết quả thẩm định được đưa ra trên nguyên tắc quy định tại khoản 9 Điều 8 Quy định này”.

i) Tại Điều 10

- Đề nghị cơ quan soạn thảo xem lại nội dung quy định tại khoản 1 vì:

Thứ nhất: Tiêu đề xác định trách nhiệm của cơ quan thẩm định nên việc quy định trình thủ trưởng cơ quan thẩm định các văn bản là như thế nào.

Thứ hai: Đối với việc thành lập Hội đồng thẩm định đề nghị nghiên cứu Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 29/8/2019 của UBND tỉnh ban hành

Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành trên địa bàn tỉnh Đồng Nai để thực hiện cho phù hợp.

- Đề nghị rà lại các nội dung quy định có đề cập đến trách nhiệm báo cáo thủ trưởng cơ quan thẩm định cũng như việc trình hồ sơ của cơ quan thẩm định, cơ quan thường trực thẩm định trình hồ sơ cho ai.

k) Tại điểm b khoản 1 Điều 12, đề nghị bỏ cụm từ “thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa” cho phù hợp.

l) Đề nghị sửa tiêu đề Chương V thành “**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**”.

m) Rà soát, trình bày đầy đủ cụm từ “Ủy ban nhân dân” thay cho cụm từ viết tắt “UBND”, khi viết tắt phải chú thích ở lần trình bày đầu tiên. Đồng thời rà soát, chỉnh sửa lỗi chính tả trong toàn nội dung dự thảo.

n) Về các mẫu ban hành kèm theo: Căn cứ khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi) quy định về các hành vi bị nghiêm cấm “4. Quy định thủ tục hành chính trong thông tư, thông tư liên tịch, quyết định của Tổng Kiểm toán nhà nước, nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân, văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, trừ trường hợp được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc trường hợp cần thiết phải quy định thủ tục hành chính trong nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 27 của Luật này”. Theo đó, tại nội dung dự thảo xây dựng có kèm theo một số mẫu để áp dụng, Sở Tư pháp đề nghị mẫu nào theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg thì viện dẫn thực hiện theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg, không được tham mưu UBND tỉnh quy định các mẫu thủ tục hành mới để áp dụng cho tổ chức, cá nhân.

3.3. Đối với dự thảo Tờ trình

Bộ cục dự thảo Tờ trình đảm bảo đầy đủ các nội dung theo Mẫu số 3 phụ lục V kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP. Tuy nhiên, để phù hợp hơn đề nghị cơ quan soạn thảo hoàn chỉnh các nội dung sau:

a) Tại tên của Tờ trình, đề nghị sửa lại như sau:

“TỜ TRÌNH
Dự thảo Quyết định ban hành Quy định
về thẩm quyền thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó
sự cố tràn dầu cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”

b) Đề nghị cơ quan soạn thảo có tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Quyết định 435/QĐ-UBND, bao gồm các kết quả đã đạt được cũng như các vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện kết hợp với sự thay đổi về căn cứ pháp lý để nhấn mạnh được sự cần thiết tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định.

c) Tại mục III, đề nghị bổ sung thêm nội dung về lấy ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và việc tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn chỉnh dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

d) Tại khoản 1 mục IV, đề nghị bổ sung bộ cục của dự thảo Quy định.

đ) Tại đoạn cuối, đề nghị bổ sung nội dung các tài liệu kèm theo theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định, Sở Tư pháp kết luận như sau:

1. Dự thảo Quyết định ban hành Quy định về thẩm quyền thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai phù hợp về thẩm quyền; đảm bảo về trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

2. Sở Tư pháp đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, rà soát nội dung dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành. Đối với ý kiến không tiếp thu, đề nghị có báo cáo giải trình, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Lưu ý: Trường hợp cần thiết đề nghị cơ quan phối hợp với Sở Tư pháp hoàn chỉnh lại nội dung dự thảo trước khi phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các thủ tục tiếp theo.

Trên đây là Báo cáo thẩm định đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy định về thẩm quyền thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Sở Tư pháp đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
 - Trang TTĐT Sở;
 - Lưu: VT, XDPBPL.
- (Thụ PD)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Quang Tuấn